



p-ISSN 2815-648X
p-ISSN 1859-4611
e-ISSN 3030-4717

Tạp chí

KHOA HỌC TÂY NGUYÊN

Tay Nguyen Journal of Science

SÁNG TẠO - CHẤT LƯỢNG - HỘI NHẬP



Vol 19 • No 2, April of 2025

TẠP CHÍ KHOA HỌC TÂY NGUYÊN

TỔNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Lê Đức Niêm

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Nguyễn Văn Nam

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

GS.TS. Nguyễn Anh Dũng

ỦY VIÊN

GS.TS. San-Lang Wang	I Đại học Tamkang, Đài Loan
GS.TS. Lê Thị Thanh Nhân	I Bộ Giáo Dục và Đào tạo
GS.TS. Trương Bá Thanh	I Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng
GS.TS. Lê Đức Ngoan	I Trường Đại học Nông lâm, Đại học Huế
GS.TS. Đinh Quang Khiếu	I Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế
GS.TS. Đặng Tuấn Đạt	I Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột
PGS.TS. Đặng Hà Việt	I Cục Thể dục Thể thao, Bộ Văn hóa Thông tin và Du lịch
PGS.TS. Đoàn Thị Tâm	I Trường Đại học Sư Phạm Thành phố Hồ Chí Minh
PGS.TS. Buôn Krông Thị Tuyết Nhung	I Trường Đại học Tây Nguyên
PGS.TS. Nguyễn Phương Đại Nguyên	I Trường Đại học Tây Nguyên
PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Hương	I Trường Đại học Tây Nguyên
PGS.TS. Trần Quang Hạnh	I Trường Đại học Tây Nguyên
PGS.TS. Phan Văn Trọng	I Trường Đại học Tây Nguyên

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ - PHỤ TRÁCH TRỊ SỰ

TS. Nguyễn Đình Sỹ I Phòng KH&QHQT

THÀNH VIÊN BAN THƯ KÝ

CN. Y Zina Ksor	I Phòng KH&QHQT
ThS. Trần Thị Minh Hà	I Phòng KH&QHQT
KS. Lê Thụy Vân Nhi	I Phòng KH&QHQT
TS. Dương Quốc Huy	I Khoa KHTN&CN

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN

Phòng Khoa học & Quan hệ Quốc tế, trường Đại học Tây Nguyên

567 Lê Duẩn, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Điện thoại: (84) 262.3853.276 Fax: (84) 262.3825.184

E-mail: tapchikhoahocdhtn@ttn.edu.vn | Website: <https://tnjos.vn>

p-ISSN 1859-4611 & 2815-648X/ e-ISSN 3030-4717

Giấy phép hoạt động báo chí in số 197/GP-BTTTT,
do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 06/6/2023
In 50 quyển, khổ 20x29cm. In tại Công ty TNHH một thành viên In Đắk Lắk,
45 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 04 năm 2025.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN
TAY NGUYEN UNIVERSITY

Tạp chí **KHOA HỌC TÂY NGUYÊN**

Tay Nguyen Journal of Science

p-ISSN 1859-4611 & 2815-648X/ e-ISSN 2815-6471

Tập 19 - Số 2, tháng 04 năm 2025
Vol 19 - No 2, April of 2025

MỤC LỤC	TABLE OF CONTENTS	Tr./ pp.
KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ	NATURAL SCIENCES AND TECHNOLOGY	
1. Ảnh hưởng của phương pháp chưng cất tinh dầu đến thành phần hóa học và khả năng ức chế một số enzyme của tinh dầu gừng gió (<i>Zingiber zerumbet</i>) được trồng tại thành phố Buôn Ma Thuột <i>Nguyễn Thị Thanh, Bùi Thị Quỳnh Hoa, Đoàn Mạnh Dũng, Đoàn Chiến Thắng, Vũ Bích Thủy & Nguyễn Bằng Phương</i>	Effects of essential oil distillation method on the chemical composition and enzyme inhibitory activity of <i>Zingiber zerumbet</i> essential oil cultivated in Buon Ma Thuot city <i>Nguyen Thi Thanh, Bui Thi Quynh Hoa, Doan Manh Dung, Doan Chien Thang, Vu Bích Thủy & Nguyen Bang Phuong</i>	1
2. Tái sử dụng phụ phẩm đậu nành trong sản xuất sinh khối <i>Bacillus amyloliquefaciens</i> và đánh giá tiềm năng chống nấm <i>Fusarium</i> <i>Trần Thị Hà Trang, Ngô Văn Anh, Nguyễn Văn Bốn & Nguyễn Anh Dũng</i>	Reutilization of soybean by-product for biomass production of <i>Bacillus amyloliquefaciens</i> and evaluation of its antifungal potential against <i>Fusarium</i> <i>Tran Thi Ha Trang, Ngo Van Anh, Nguyen Van Bon & Nguyen Anh Dung</i>	13
3. Bất đẳng thức kiểu Hermite-Hadamard cho tích của hai hàm (p, h) -lồi <i>Lê Bá Thông & Nguyễn Ngọc Huệ</i>	Hermite-Hadamard-type inequalities for product of two (p, h) -convex functions <i>Le Ba Thong & Nguyen Ngoc Hue</i>	22
KHOA HỌC SỨC KHỎE	HEALTH SCIENCES	
4. Hiệu quả điều trị đau dây thần kinh tọa bằng phương pháp kết hợp điện châm huyết Giáp tích L1-L5 tại Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Đắk Lắk <i>Lê Thị Mơ & Phạm Ngọc Liễu</i>	The effect of electroacupuncture at the Jiaji points L1-L5 on treating sciatic nerve pain at the Dak Lak Traditional Medicine Hospital <i>Le Thi Mo & Pham Ngoc Lieu</i>	31
5. Tỷ lệ kháng Rifampicin và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân mắc lao phổi Xpert dương tại Bệnh viện phổi Đắk Lắk <i>Trịnh Bá Hùng Mạnh</i>	Prevalence of Rifampicin resistance and associated factors among Xpert-positive pulmonary tuberculosis patients at Dak Lak Tuberculosis and Lung diseases Hospital <i>Trinh Ba Hung Manh</i>	38
6. Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến mức độ nặng của viêm phổi ở trẻ em tại bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên <i>Nguyễn Thị Thúy Hằng</i>	Clinical characteristics and associated factors of severe pneumonia in children at the Central Highlands Regional General Hospital <i>Nguyen Thi Thuy Hang</i>	46
7. Đánh giá kết quả thay khớp gối toàn phần không tái tạo mặt khớp bánh chè tại Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên <i>Nguyễn Minh Trục, Trịnh Duy Khánh & Nguyễn Ngọc Thiện</i>	Evaluation of outcomes of Total Knee Arthroplasty without patellar resurfacing at the Central Highlands Regional General Hospital <i>Nguyen Minh Truc, Trinh Duy Khanh & Nguyen Ngoc Thien</i>	52
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN	SOCIAL SCIENCES AND HUMANITIES	
8. Tác động của doanh nghiệp kiểm toán chuyên gia đến tính kịp thời của báo cáo tài chính bán niên ngành ngân hàng tại Việt Nam <i>Phạm Thanh Hùng, Nguyễn Thị Trà Giang, Bùi Thị Thanh Thùy & Võ Xuân Hội</i>	Impact of industry specialist auditors on the timeliness of interim financial reports in Vietnamese banks <i>Pham Thanh Hung, Nguyen Thi Tra Giang, Bui Thi Thanh Thuy & Vo Xuan Hoi</i>	59
9. Nhận thức của giáo viên trung học phổ thông về việc sử dụng ChatGPT trong việc tạo bài kiểm tra đọc hiểu tiếng Anh cho học sinh lớp 10 <i>Hoàng Hồng Phương & Lê Thị Hạ Quỳnh</i>	High school teachers' perceptions of using ChatGPT for designing English reading comprehension tests for tenth-grade students <i>Hoang Hong Phuong & Le Thi Ha Quynh</i>	67

10. Các nhân tố ảnh hưởng tới hiệu quả làm việc nhóm của sinh viên Trường Du lịch - Đại học Huế
Đặng Thị Tuyết Ngọc, Lê Thị Thanh Giao & Đoàn Khánh Hưng
Factors affecting the effectiveness of students' teamwork at the School of Hospitality and Tourism, Hue University
Dang Thi Tuyen Ngoc, Le Thi Thanh Giao & Doan Khanh Hung 76
11. Thực trạng đạo đức, lối sống của sinh viên trường Đại học Tây Nguyên
Vũ Minh Chiến & Nguyễn Thị Thanh Vân
The current status of morality and lifestyle among students at Tay Nguyen University
Vu Minh Chien & Nguyen Thi Thanh Van 87
12. Ảnh hưởng của văn hoá doanh nghiệp đến sự gắn bó của nhân viên làm việc tại công ty dịch vụ Mobifone khu vực 7
Phan Thị Xuân Hương & Đỗ Nguyễn Quỳnh Lam
The influence of corporate culture on employee commitment at the Mobifone service company region 7
Phan Thi Xuan Huong & Do Nguyen Quynh Lam 94
13. Ảnh hưởng của văn hoá truyền thống trong tiểu thuyết Mạc Ngôn
Phan Thị Tâm Thanh
The influence of traditional culture in Mo Yan's novels
Phan Thi Tam Thanh 109
14. Giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên theo quan điểm của triết học Mác – Lênin
Phạm Thị Tâm
Environmental ethics education for students from the perspective of Marxist-Leninist philosophy
Pham Thi Tam 116
15. Chất lượng dịch vụ giao hàng chặng cuối đến sự hài lòng của khách hàng thương mại điện tử tại Bình Định
Kiều Thị Hương, Lê Nhật Hằng, Dương Thị Nhớ, Lê Thị Mỹ Quyên, Phan Ngọc Vi & Nguyễn Châu Duyên
The impact of last-mile delivery service quality on e-commerce customer satisfaction in Binh Dinh
Kieu Thi Huong, Le Nhat Hang, Duong Thi Nho, Le Thi My Quyen, Phan Ngoc Vi & Nguyen Chau Duyen 122

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC MÔI TRƯỜNG CHO SINH VIÊN THEO QUAN ĐIỂM CỦA TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN

Phạm Thị Tâm¹

Ngày nhận bài: 04/03/2025; Ngày phản biện thông qua: 06/04/2025; Ngày duyệt đăng: 15/04/2025

TÓM TẮT

Để tồn tại và phát triển con người thông qua hành động của mình đã có những tác động không nhỏ đến môi trường, làm phá vỡ mối quan hệ hài hoà giữa tự nhiên – con người – xã hội. Việc giáo dục đạo đức môi trường cho con người, đặc biệt là đối tượng sinh viên là cần thiết hơn bao giờ hết, bởi lẽ nó góp phần không nhỏ vào việc hình thành nên ý thức, chuẩn mực đạo đức môi trường để từ đó giúp sinh viên có thái độ, hành vi đúng đắn, tự giác trong việc bảo vệ môi trường sống. Ở bài viết này, tác giả đề cập đến cơ sở lý luận của đạo đức, giáo dục đạo đức môi trường dưới góc độ triết học Mác – Lênin để từ đó thấy được ý nghĩa của việc nghiên cứu, học tập những quan điểm của triết học Mác – Lênin về đạo đức môi trường đối với việc giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên.

Từ khoá: Đạo đức môi trường, giáo dục đạo đức môi trường, sinh viên, triết học Mác - Lênin.

1. MỞ ĐẦU

Hiện nay, vấn đề môi trường và bảo vệ môi trường là một trong những vấn đề mang tính toàn cầu, đòi hỏi sự tham gia của tất cả các thành viên trong xã hội cũng như của tất cả các quốc gia trên thế giới. Để hoạt động bảo vệ môi trường đạt được hiệu quả thì giáo dục đạo đức môi trường là một trong những giải pháp mang tính lâu dài và hiệu quả cao.

Mối quan hệ giữa tự nhiên – con người – xã hội đã được các nhà kinh điển của triết học Mác – Lênin đề cập rất nhiều, Ph. Ăngghen đã nói “trong giới tự nhiên, không có cái gì xảy ra một cách đơn độc cả. Hiện tượng này tác động đến hiện tượng khác và ngược lại” (C. Mác – Ph. Ăngghen, 1994, tr.652). Trong thực tế, để có thể tồn tại con người đã có những hành động phá vỡ sự cân bằng giữa tự nhiên – con người gây tác động rất lớn đến môi trường tự nhiên như phá rừng, ô nhiễm môi trường, nóng lên toàn cầu, biến đổi khí hậu, suy thoái tài nguyên... những điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến cuộc sống con người.

Đứng trước thực trạng đó, trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định nhiệm vụ, mục tiêu về môi trường “Đến năm 2030, cơ bản đạt các mục tiêu phát triển bền vững về tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu” (*Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021, tr.276*) và “khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên, chú trọng bảo vệ môi trường, bảo đảm phát triển bền vững” (*Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021, tr.37*).

Đạo đức là một trong những hình thái ý thức xã hội có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự

tiến bộ, văn minh của xã hội. Do đó, nhiệm vụ giáo dục đạo đức cho con người cần được quan tâm và tiếp cận dưới nhiều góc độ, trong đó có mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, đây chính là đạo đức môi trường (đạo đức sinh thái). Giáo dục đạo đức môi trường trong giáo dục đại học vô cùng cần thiết bởi vì đối tượng của giáo dục đại học là sinh viên, là những người lao động trong tương lai, sẽ trực tiếp hoặc gián tiếp tác động vào tự nhiên thông qua quá trình lao động. Thông qua quá trình giáo dục có thể tạo cho sinh viên có ý thức, chuẩn mực về đạo đức môi trường và từ đó hình thành nên thái độ, hành vi đúng đắn, tự giác trong việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

2. VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Mục tiêu nghiên cứu

Phân tích, làm rõ cơ sở lý luận của giáo dục đạo đức môi trường dưới góc nhìn của triết học Mác – Lênin để từ đó thấy được sự cần thiết của việc giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên, góp phần đào tạo sinh viên phát triển toàn diện, đáp ứng được nhu cầu phát triển của xã hội hiện nay.

2.2. Nội dung nghiên cứu

+ Quan điểm của triết học Mác – Lênin về đạo đức môi trường

+ Giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên

+ Ý nghĩa của việc nghiên cứu quan điểm của triết học Mác – Lênin về đạo đức môi trường đối với việc giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên hiện nay

2.3. Đối tượng nghiên cứu

Giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên

¹Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Tây Nguyên;

Tác giả liên hệ: Phạm Thị Tâm; ĐT: 0944535491; Email: pttam@ttn.edu.vn.

theo quan điểm của triết học Mác – Lênin.

2.4. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng tổng hợp nhiều phương pháp, trên cơ sở phương pháp luận chung nhất là phương pháp luận biện chứng duy vật và duy vật lịch sử để có sự đánh giá khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể,... về giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên. Bên cạnh đó, bài viết sử dụng các phương pháp cụ thể:

- Phương pháp phân tích, tổng hợp để làm rõ các vấn đề lý luận về giáo dục đạo đức môi trường từ đó thấy được ý nghĩa của việc nghiên cứu những quan điểm của triết học Mác – Lênin về đạo đức môi trường đối với việc giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên hiện nay.

- Phương pháp tham khảo – tổng hợp tài liệu: nghiên cứu tổng hợp các tài liệu liên quan đến vấn đề đạo đức môi trường và giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Quan điểm của triết học Mác – Lênin về đạo đức môi trường

Trong lịch sử phát triển của triết học, vấn đề đạo đức môi trường đã được đề cập từ rất sớm, các nhà triết học ở thời kì cổ đại đã cố gắng lý giải về mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, đề cao vai trò của tự nhiên, của quy luật tự nhiên và khuyên răn con người hành động theo quy luật tự nhiên, sống gần gũi, gắn bó, thân thiện với tự nhiên như trong tư tưởng của Lão Tử thể hiện trong thuyết Vô vi, tư tưởng của Phật giáo trong thuyết Duyên khởi, Nhân quả - Báo ứng ...

Mặc dù các nhà kinh điển của triết học Mác – Lênin đã không dành trọn một tác phẩm nào để nói về vấn đề môi trường, đạo đức môi trường nhưng các ông đề cập rất nhiều về vấn đề con người, mối quan hệ giữa con người - tự nhiên, những tác động của con người đến tự nhiên và những hậu quả mà con người phải gánh chịu trước những tác động của mình đối với tự nhiên, đây cũng chính là nội dung của đạo đức môi trường.

Các nhà kinh điển của triết học Mác – Lênin khi bàn về vấn đề con người và giải phóng con người đã khẳng định nguồn gốc tự nhiên của con người và quá trình con người chinh phục tự nhiên chính là thước đo cho sự giải phóng con người. Tức là, trong quá trình con người chinh phục tự nhiên, con người đã không ngừng tác động và để lại dấu ấn của mình trong môi trường tự nhiên theo cách mà con người mong muốn, C. Mác đã nhắc đi nhắc lại rằng “Chúng ta không nên quá tự hào về những thắng lợi mà chúng ta đối với tự nhiên. Bởi vì, cứ mỗi lần ta đạt được một thắng lợi là mỗi

lần tự nhiên trả thù lại chúng ta” (C. Mác - Ph. Ăngghen, tập 20, 1994, tr.654)

Tác phẩm Bản thảo kinh tế - triết học năm 1844 đã đánh dấu bước chuyển từ chủ nghĩa duy tâm sang chủ nghĩa duy vật của Mác, trong đó Mác có bàn về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên. Theo ông, con người tồn tại trong giới tự nhiên, tự nhiên là điều kiện thường xuyên tất yếu, là cơ sở vật chất cho quá trình lao động của con người “công nhân không thể sáng tạo ra cái gì nếu không có giới tự nhiên, nếu không có thể giới hữu hình bên ngoài. Đó là vật liệu, trong đó lao động của anh ta được triển khai, sản xuất ra sản phẩm. Giới tự nhiên cung cấp cho lao động tư liệu sinh hoạt theo nghĩa là không có vật để cho lao động tác động vào thì lao động không thể sống được” (C. Mác – Ph. Ăng ghen, tập 42, 1995, tr.130). Trong quá trình lao động, con người đóng vai trò là khâu trung gian điều tiết và kiểm tra sự trao đổi chất giữa mình với tự nhiên, có nghĩa là cường độ tác động của con người lên giới tự nhiên càng tăng thì sự phụ thuộc của con người vào tự nhiên sẽ càng lớn, bởi vì “giới tự nhiên là thân thể vô cơ của con người. Con người sống bằng giới tự nhiên... con người là bộ phận của giới tự nhiên” (C. Mác – Ph. Ăng ghen, tập 42, 1995, tr.130).

Trong tác phẩm Chống Duyrinh, Ph. Ăngghen đã phê phán quan điểm của Duyrinh khi ông cho rằng tính thống nhất của thế giới là ở sự tồn tại của nó, Ph. Ăngghen khẳng định “...Tính thống nhất thực sự của thế giới chính là ở tính vật chất của nó, và tính vật chất này được chứng minh không phải bằng vài ba lời lẽ khéo léo của kẻ làm trò ảo thuật, mà bằng một sự phát triển lâu dài và khó khăn của triết học và khoa học tự nhiên” (C. Mác – Ph. Ăng ghen, tập 20, 1994, tr.67). Có thể thấy rằng, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học tự nhiên và triết học chính là minh chứng hùng hồn nhất cho tính thống nhất của thế giới vật chất, các sự vật hiện tượng có mối quan hệ, liên hệ mật thiết, làm tiền đề tồn tại cho nhau trong sự phát triển không ngừng và con người thông qua quá trình lao động đã có sự chuyển hoá từ loài này sang loài khác.

Trong tác phẩm Biện chứng của tự nhiên, Ph. Ăngghen đã phân tích quá trình phát sinh, phát triển của thế giới hữu cơ và khẳng định rằng lịch sử loài người chính là sự tiếp nối lịch sử tự nhiên. Trong quá trình lao động sản xuất, con người từng bước chinh phục giới tự nhiên, bắt tự nhiên phục vụ mình trên cơ sở hiểu biết quy luật của tự nhiên hơn “tất cả sự thống trị của chúng ta đối với tự nhiên là ở chỗ chúng ta khác với tất cả các sinh vật khác, chúng ta nhận thức được quy luật của giới tự nhiên và có thể sử dụng được những quy luật đó

một cách chính xác” (*C.Mác – Ph.Ăng ghen, tập 20, 1994, tr.655*).

Ph. Ăngghen đã rất nhiều lần nhắc về sự thống trị của con người đối với tự nhiên, làm biến đổi tự nhiên ngày càng lớn, điều đó làm phá vỡ sự cân bằng giữa con người và tự nhiên, điều này sẽ khiến con người phải chịu những hậu quả khôn lường “chúng ta đã phải trải qua hàng nghìn năm lao động mới có thể, trong một chừng mực nào đó, đánh giá trước được những hậu quả tự nhiên xã hội của những hành động sản xuất của chúng ta, thì chúng ta lại phải trải qua nhiều khó khăn hơn nữa mới có thể hiểu biết được những hậu quả xã hội xa xôi của những hành động ấy” (*C.Mác – Ph.Ăng ghen, tập 20, 1994, tr.655*).

Trong tác phẩm Bộ Tư bản, C. Mác đã khẳng định chính lao động của con người là yếu tố có tác động mạnh đến sự thay đổi của giới tự nhiên, lao động một mặt là ranh giới phân định sự khác biệt giữa con người và con vật, mặt khác là yếu tố tạo nên sự thống nhất hữu cơ giữa con người với giới tự nhiên “Lao động là một điều kiện tồn tại của con người không phụ thuộc vào bất kỳ một hình thái xã hội nào, là một sự tất yếu tự nhiên vĩnh cửu làm môi giới cho sự trao đổi chất giữa con người với tự nhiên, tức là cho bản thân sự sống của con người” (*C.Mác – Ph.Ăng ghen, tập 42, 1995, tr.73*). Ở đây, C. Mác đã lý giải rằng, trong lao động cường độ trao đổi chất giữa con người và tự nhiên phụ thuộc vào sự tiến bộ của khoa học công nghệ, cường độ đó càng tăng thì môi trường tự nhiên càng nhanh chóng trở nên cạn kiệt, nghèo nàn.

Có thể thấy rằng, khi mối quan hệ giữa con người và tự nhiên bị phá vỡ thể cân bằng, con người thông qua những hành động của mình làm biến đổi tự nhiên, chinh phục tự nhiên đã làm cho tự nhiên bị biến đổi, vượt qua giới hạn cho phép chắc chắn rằng con người sẽ phải gánh chịu những hậu quả không lường trước được. Do đó, Ph. Ăng ghen không ngừng nhắc nhở rằng “sự việc đó nhắc nhở chúng ta từng giờ, từng phút chúng ta hoàn toàn không thể thống trị được giới tự nhiên như một kẻ xâm lược thống trị một dân tộc khác, như một người sống bên ngoài giới tự nhiên, mà trái lại, bản thân chúng ta, với cả xương thịt, máu mủ và đầu óc chúng ta, là thuộc về giới tự nhiên, chúng ta nằm trong lòng giới tự nhiên” (*C.Mác – Ph.Ăng ghen, tập 20, 1994, tr.655*). Xuất phát từ việc khẳng định rằng con người là một bộ phận, là sản phẩm tiến hoá lâu dài nhất của giới tự nhiên với khả năng chinh phục, hiểu biết về tự nhiên không có nghĩa là con người có thể thống trị được tự nhiên hoàn toàn mà trong mối quan hệ đó, con người cần xây dựng những chuẩn mực đạo đức môi trường với những

hành vi đạo đức và phong cách ứng xử giữa con người với con người, con người với tự nhiên nhằm bảo vệ môi trường, tôn trọng môi trường tự nhiên.

Theo quan điểm của các nhà kinh điển của triết học Mác – Lênin, giữa con người và tự nhiên có mối quan hệ khăng khít với nhau, trong đó tự nhiên tạo ra tiền đề cho con người tồn tại và phát triển, con người cũng có trách nhiệm bảo vệ, tôn trọng môi trường tự nhiên cũng là bảo vệ cuộc sống, môi trường sống của chính mình. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển hiện nay, con người bất chấp quy luật, tác động thô bạo vào tự nhiên, gây ảnh hưởng mạnh mẽ đến tự nhiên và tự nhiên đã có những hành động đáp trả lại con người. Do vậy, việc giáo dục đạo đức môi trường sẽ đạt được hiệu quả khi con người nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa con người với tự nhiên.

3.2. Giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên

Giáo dục là hoạt động trong đó xã hội chuyển giao còn mỗi cá nhân lĩnh hội tri thức, kỹ năng, giá trị xã hội nhằm biến những cái đó thành sở hữu, công cụ của cá nhân để tồn tại với tư cách là thành viên của xã hội.

Trong hoạt động giáo dục, giáo dục đạo đức là một trong những nội dung căn bản của mục tiêu giáo dục hướng đến việc giáo dục con người phát triển toàn diện. Giáo dục được thể hiện dưới nhiều phương diện, nhiều lĩnh vực khác nhau mà trong đó giáo dục đạo đức môi trường được coi là một bộ phận quan trọng của giáo dục đạo đức xã hội.

Đạo đức môi trường (đạo đức sinh thái) là một bộ phận hợp thành của đạo đức xã hội. Có thể thấy rằng, đạo đức môi trường là một vấn đề phức tạp, đã có rất nhiều quan niệm khác nhau về vấn đề này, theo tác giả Vũ Trọng Dung: Đạo đức sinh thái bao gồm một hệ thống các quan điểm, quan niệm, tư tưởng, tình cảm, những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực... quy định điều chỉnh hành vi của con người trong quá trình biến đổi và cải tạo tự nhiên nhằm phục vụ cho sự sống của con người, sự tồn tại và phát triển của xã hội trong những điều kiện sinh thái còn có những nét đặc thù riêng (*Vũ Trọng Dung, 2009, tr.207*).

Giáo dục đạo đức môi trường (Giáo dục đạo đức sinh thái) là hoạt động hướng tới mục đích xây dựng đạo đức môi trường, trong đó các lực lượng giáo dục bằng những phương tiện nhất định tác động một cách có mục đích lên đối tượng nhằm mục đích hình thành ý thức, chuẩn mực đạo đức môi trường để từ đó con người có thái độ, hành vi đúng đắn trong ứng xử với tự nhiên.

Cấu trúc của đạo đức môi trường bao gồm ý thức đạo đức môi trường, chuẩn mực đạo đức môi

trường và hành vi đạo đức môi trường vì vậy trong hoạt động giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên cũng cần tập trung vào những nội dung này.

Về ý thức đạo đức môi trường, theo quan điểm của triết học Mác – Lênin, cấu trúc của ý thức bao gồm các yếu tố tri thức, tình cảm, niềm tin, ý chí do đó ý thức đạo đức môi trường cũng bao gồm các yếu tố tri thức đạo đức môi trường, tình cảm đạo đức môi trường, niềm tin đạo đức môi trường, ý chí đạo đức môi trường.

Tri thức đạo đức môi trường thể hiện ở nhận thức của sinh viên về vai trò của môi trường đối với cuộc sống của con người, về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên, về những tác động của con người đối với tự nhiên.

Tình cảm đạo đức môi trường thể hiện thái độ rung cảm của sinh viên đối với hành vi của mình và của người khác trong mối quan hệ với tự nhiên, thể hiện sự rung động của họ trước vẻ đẹp của tự nhiên.

Niềm tin đạo đức môi trường chính là yếu tố quyết định hành vi đạo đức môi trường của sinh viên. Từ tri thức đạo đức môi trường đúng sẽ dẫn đến tình cảm đạo đức môi trường đúng và từ đó sẽ hình thành nên niềm tin đạo đức môi trường đúng đắn ở sinh viên.

Ý chí đạo đức môi trường chính là nhân tố quyết định giúp sinh viên vượt qua mọi khó khăn, quyết tâm đấu tranh, ngăn chặn những hành vi xâm hại đến môi trường.

Về chuẩn mực đạo đức môi trường biểu hiện ở nhiều cấp độ, hình thức khác nhau. Đối với sinh viên nó được thể hiện ở những vấn đề cơ bản như tiết kiệm trong tiêu dùng tài nguyên, tôn trọng và bảo vệ đa dạng sinh học, tích cực tuyên truyền bảo vệ môi trường...

Về hành vi đạo đức môi trường, được thể hiện trong cách ứng xử của sinh viên đối với tự nhiên, trong lối sống văn hoá môi trường của sinh viên, cụ thể như vứt rác đúng nơi quy định hay chấp hành nghiêm các quy định bảo vệ môi trường.

Thực chất của giáo dục đạo đức môi trường là nhằm điều chỉnh một cách có tự giác hành vi của con người đối với tự nhiên, tạo ra mối quan hệ hài hoà giữa con người – tự nhiên – xã hội. Hơn nữa, giáo dục đạo đức môi trường còn cung cấp cho đối tượng giáo dục những chuẩn mực, nguyên tắc ứng xử với môi trường tự nhiên, hình thành cho họ tình cảm, tri thức, niềm tin, ý chí để biến nó thành động cơ, năng lực đạo đức môi trường bên trong mỗi con người.

Giáo dục đạo đức môi trường hướng đến mục đích thống nhất những quan niệm về thái độ của

con người với tự nhiên trong quá trình xây dựng môi trường văn hoá mới nhân văn. Đối với sinh viên, giáo dục đạo đức môi trường góp phần chuyển hoá những nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức môi trường của xã hội thành phẩm chất đạo đức và hành động tự giác vì môi trường cho mỗi cá nhân sinh viên.

Đối với sinh viên, giáo dục đạo đức môi trường là hệ thống các biện pháp được tiến hành nhằm giúp sinh viên có kiến thức về đạo đức môi trường, trên cơ sở đó có thái độ, hành vi ứng xử đúng đắn với môi trường tự nhiên. Giáo dục đạo đức môi trường góp phần quan trọng vào việc chuyển hoá những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực đạo đức môi trường của xã hội thành hành động tự giác, tự nguyện của mỗi sinh viên.

Giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên giúp sinh viên nhận thức được các chuẩn mực, nguyên tắc đạo đức môi trường trong việc ứng xử với môi trường tự nhiên trên cơ sở đó hình thành tình cảm, niềm tin, ý chí, nhu cầu, mong muốn có hành vi tự nguyện, tự giác thực hiện những điều tốt đẹp trong mối quan hệ với tự nhiên, đồng thời giáo dục đạo đức môi trường giúp sinh viên ý thức được về cái đúng (chân), cái tốt (thiện), cái đẹp (mỹ) và sẽ có hành vi ứng xử văn hoá với tự nhiên, đảm bảo sự hài hoà giữa tự nhiên- con người – xã hội.

Tóm lại, giáo dục đạo đức môi trường là biện pháp quan trọng để xây dựng, củng cố tình cảm, khơi dậy trong sinh viên tình yêu thiên nhiên, hướng sinh viên đến việc bảo vệ môi trường chính là bảo vệ quyền lợi và là nghĩa vụ của bản thân thông qua hành động cụ thể đối với môi trường sống.

3.3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu quan điểm của triết học Mác – Lênin về đạo đức môi trường đối với việc giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên hiện nay

Ngày nay, thế giới đang đứng trước những thách thức lớn mà môi trường đặt ra cho con người như ô nhiễm môi trường, suy giảm và cạn kiệt tài nguyên, hiệu ứng nhà kính, biến đổi khí hậu... đã cho thấy rằng vấn đề giáo dục đạo đức môi trường cho con người nói chung, sinh viên nói riêng là rất cần thiết. Sinh viên với tư cách là nguồn nhân lực chính của tương lai, là những người kiến tạo nên tương lai của đất nước và nhân loại do đó việc trang bị, nâng cao nhận thức về môi trường cho sinh viên thông qua giáo dục đạo đức môi trường là vô cùng quan trọng.

Để hoạt động giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên đạt được hiệu quả, trước tiên sinh viên cần phải có nền tảng lý luận về đạo đức môi

trường, do đó việc học tập các môn lý luận chính trị, trong đó có môn triết học Mác – Lênin là vô cùng cần thiết và quan trọng. Việc giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên, tức là làm rõ mối quan hệ biện chứng giữa con người và tự nhiên đã được chủ nghĩa Mác – Lênin giải quyết rất khoa học, chặt chẽ trong đó khẳng định vị trí của con người trong tự nhiên, hình thành quan điểm, phương pháp luận khoa học cho sinh viên về đạo đức môi trường, giúp sinh viên chủ động hơn trong hoạt động học tập và thực tiễn.

Thứ hai, sự hoà hợp giữa con người và tự nhiên chính là nền tảng để giữ gìn sự cân bằng mối quan hệ giữa con người – tự nhiên, đây cũng chính là yếu tố rất quan trọng nhằm tạo ra nền tảng xây dựng những tiêu chuẩn, cách thức ứng xử với môi trường giúp cho sinh viên vận dụng tốt trong học tập và rèn luyện. Triết học Mác – Lênin sẽ cung cấp ý thức đạo đức môi trường để sinh viên đánh giá được tầm quan trọng của môi trường tự nhiên, từ đó hình thành nên chuẩn mực đạo đức môi trường và có hành vi đạo đức môi trường trong hoạt động thực tiễn.

Thứ ba, triết học Mác – Lênin khẳng định rằng, con người là sản phẩm tiến hoá lâu dài nhất của giới tự nhiên, do đó trong quá trình tồn tại và phát triển con người luôn có mối quan hệ hữu cơ với môi trường tự nhiên, chính thái độ và cách ứng xử của con người với môi trường tự nhiên sẽ quyết định đến sự hài hoà giữa tự nhiên – con người - xã hội, đây cũng chính là nền tảng cho sự phát triển của thế giới. Xuất phát từ quan điểm đó, triết học Mác – Lênin sẽ có vai trò định hướng cho những kế hoạch, hoạt động của mỗi sinh viên để hình thành cách thức ứng xử phù hợp với môi trường tự nhiên trong hiện tại và tương lai.

Thứ tư, triết học Mác – Lênin đã khẳng định khả năng chinh phục của con người trước tự nhiên nhưng cũng không ngừng nhắc nhở rằng con người là sản phẩm tiến hoá lâu dài của giới tự nhiên, do đó luôn phụ thuộc vào giới tự nhiên. Hơn nữa, trước tự nhiên rộng lớn, quyền lực thì con người trở nên vô cùng nhỏ bé, do đó trong

cuộc sống con người phải có cách thức khai thác thiên nhiên phù hợp, đảm bảo sự cân bằng giữa tự nhiên – con người – xã hội. Ngày nay, vấn đề bảo vệ môi trường không dừng ở việc khắc phục những hậu quả do con người gây ra mà còn tạo ra những điều kiện để tự nhiên phát triển theo đúng quy luật của nó. Xuất phát từ mục đích đó, triết học Mác – Lênin sẽ góp phần hình thành nên phương pháp luận để sinh viên dần hình thành nên tư duy, đạo đức môi trường, giúp sinh viên chủ động hơn trong hoạt động bảo vệ môi trường tự nhiên vì mục tiêu phát triển lâu dài của xã hội.

4. KẾT LUẬN

Ngày nay, vấn đề sinh thái không còn là vấn đề của riêng ai mà là vấn đề chung của toàn nhân loại khi môi trường tự nhiên ngày càng bị biến đổi với những nguy cơ, thách thức to lớn đối với con người. Cùng với quá trình phát triển, Việt Nam phải chịu nhiều ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, suy giảm tài nguyên... do đó, để hướng tới phát triển phát triển bền vững đòi hỏi phải giáo dục đạo đức môi trường cho con người là nhiệm vụ cấp thiết. Giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên trên cơ sở nền tảng của triết học Mác – Lênin là yếu tố quan trọng đảm bảo cho sự phát triển bền vững của đất nước bởi sinh viên là lực lượng lao động chính sẽ trực tiếp, hoặc gián tiếp tác động vào tự nhiên trong tương lai và đây cũng là những người làm chủ tương lai của đất nước, nhân loại. Giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên trên nền tảng của triết học Mác – Lênin sẽ góp phần xây dựng nên ý thức đạo đức môi trường, chuẩn mực đạo đức môi trường từ đó hình thành nên phương pháp luận trong cách ứng xử của con người đối với tự nhiên, đây là mục đích cao nhất của đạo đức môi trường.

Lời cảm ơn: Bài báo được thực hiện dưới sự tài trợ của trường Đại học Tây Nguyên, có nội dung phù hợp với nội dung nghiên cứu của đề tài khoa học & công nghệ cấp cơ sở Giáo dục đạo đức môi trường cho sinh viên khối ngành sư phạm, trường Đại học Tây Nguyên (Mã số B2025-14CB), được công bố trong thời gian thực hiện đề tài.

ENVIRONMENTAL ETHICS EDUCATION FOR STUDENTS FROM THE PERSPECTIVE OF MARXIST-LENINIST PHILOSOPHY

Pham Thi Tam¹

Received Date: 04/03/2025; Revised Date: 06/04/2025; Accepted for Publication: 15/04/2025

ABSTRACT

To survive and develop, humans, through their actions, have significantly impacted the environment, disrupting the harmonious relationship between nature, humans, and society. The education of environmental ethics, especially for university students, is more necessary than ever, as it plays a crucial role in shaping awareness and establishing ethical standards for environmental responsibility. This, in turn, helps students develop appropriate attitudes and behaviors, fostering a sense of responsibility in protecting the living environment. In this article, the author examines the theoretical foundations of ethics and environmental ethics education from the perspective of Marxist-Leninist philosophy. This approach highlights the significance of studying and applying Marxist-Leninist philosophical viewpoints on environmental ethics in the education of students.

Keywords: *Environmental ethics, environmental ethics education, students., Marxist – Leninist Philosophy.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Phạm Minh Ái & Nguyễn Thị Thuý Hương (2016). *Nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức sinh thái cho thế hệ trẻ ở nước ta hiện nay*. Tạp chí Giáo dục, tháng 11/2016.
- C. Mác – Ph. Ăngghen (1994). *Toàn tập*, tập 20. NXB Chính trị quốc gia.
- C. Mác – Ph. Ăngghen (1995). *Toàn tập*, tập 42. NXB Chính trị quốc gia.
- Vũ Trọng Dung (2009). *Đạo đức sinh thái và giáo dục đạo đức sinh thái*. NXB Chính trị quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1*. NXB Chính trị quốc gia Sự thật.
- Phạm Thị Ngọc Trâm (1997). *Môi trường sinh thái, vấn đề và giải pháp*. NXB Chính trị quốc gia.

¹Faculty of Political Theories, Tay Nguyen University;

Corresponding author: Pham Thi Tam; Phone: 0944535491; Email: pttam@ttn.edu.vn.